

Biểu số 1.2

DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN TĂNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 376/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2020			Dự kiến điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó:			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTT		Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ					1.466.187	412.843	69.410			204.092	
A	Vốn ngân sách tập trung cấp tỉnh quản lý					1.466.187	412.843	69.410	-	-	204.092	
I	Thực hiện đầu tư					1.466.187	412.843	69.410	-	-	204.092	
	* Theo lĩnh vực											
1	An ninh Quốc phòng					3.000	3.000	3.000	-	-	3.697	
2	Giao thông					1.273.068	326.227	30.010	-	-	128.995	
3	Quản lý Nhà nước					190.119	83.616	36.400	-	-	71.400	
	* cụ thể như sau:											
1	An ninh Quốc phòng					3.000	3.000	3.000	-	-	3.697	
(1)	Các dự án khởi công mới năm 2020					3.000	3.000	3.000	-	-	3.697	
a	Dự án nhóm C					3.000	3.000	3.000	-	-	3.697	
1	- Hội trường Công an huyện Châu Thành (hỗ trợ có mục tiêu)	UBND HCT		2019-2020	1901/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện	3.000	3.000	3.000			3.697	
2	Giao thông					1.273.068	326.227	30.010	-	-	128.995	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2020			Dự kiến điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó:			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTT		Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
(1)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020					1.273.068	326.227	30.010	-	-	128.995	
a	Dự án nhóm B					1.208.245	311.227	15.010	-	-	105.495	
1	- Hệ thống giao thông kết nối hạ tầng du lịch và nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp	Sở GTVT	cấp III, cấp IV ĐB	2017-2021	1164/QĐ-UBND.HC ngày 17/10/2016; 1259/QĐ-UBND.HC ngày 31/10/2016; 1488/QĐ-UBND.HC ngày 13/12/2017 của	1.208.245	311.227	15.010			105.495	
b	Dự án nhóm C					64.823	15.000	15.000	-	-	23.500	
1	- Đường bờ nam kênh Tư Mới, huyện Tháp Mười (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu)	UBND HTM	Chiều dài 9,596k m	2018-2020	272/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND huyện	64.823	15.000	15.000			23.500	
3	Quản lý Nhà nước					190.119	83.616	36.400	-	-	71.400	
(1)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020					190.119	83.616	36.400	-	-	71.400	
a	Dự án nhóm B					149.300	50.000	25.000	-	-	54.000	
1	- Trung tâm Hành chính công và khối trụ sở các đơn vị sự nghiệp tỉnh Đồng Tháp	BQLDA ĐTXDCT DD&CN Tỉnh		2018-2020	1326/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2018 của UBND Tỉnh	149.300	50.000	25.000			54.000	
b	Dự án nhóm C					40.819	33.616	11.400	-	-	17.400	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2020			Dự kiến điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó:			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTT		Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	- Hội trường Tỉnh ủy Đồng Tháp	VP Tỉnh ủy		2019-2020	1330/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2018; số 1240/QĐ-UBND.HC ngày 11/8/2020 của UBND Tỉnh	24.616	24.616	8.400			11.400	
2	- Trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu)	UBND HCT		2018-2020	826/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND Huyện	16.203	9.000	3.000			6.000	
						-	-	-				

Ghi chú

(*): Giao Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan phân khai chi tiết, trình UBND Tỉnh quyết định.

(**): Giao Sở Tài chính tham mưu UBND Tỉnh phân khai chi tiết